

Số: 14/2021/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 27 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Thực hiện Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng;

Xét Tờ trình số 75/TTr-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Báo cáo thẩm tra số 19/BC-VHXXH ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định như sau:

1. Đối tượng được hỗ trợ:

a) Hộ gia đình, cá nhân là thân nhân đứng tên ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hỏa táng để hỏa táng cho người chết mà người chết có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Bình Định;

b) Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đứng tên ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hỏa táng để hỏa táng cho người chết tại các cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội, cơ sở chăm sóc người có công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn đứng tên ký hợp đồng sử dụng dịch vụ hỏa táng để hỏa táng đối với người chết trên địa bàn tỉnh không

xác định tên, tuổi, quê quán, nghề nghiệp, nơi cư trú hoặc có nơi cư trú nhưng không có thân nhân lo táng người chết.

2. Mức hỗ trợ:

a) Chi phí hỏa táng:

- Đối với thi hài từ đủ 10 tuổi trở lên: 7.000.000 đồng/trường hợp.
- Đối với thi hài dưới 10 tuổi: 5.000.000 đồng/trường hợp.

b) Chi phí vận chuyển thi hài đi hỏa táng (được xác định tại nơi tổ chức tang lễ đến cơ sở hỏa táng tại khu vực 8, phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn):

- Thị xã Hoài Nhơn, huyện Hoài Ân và huyện An Lão: 3.500.000 đồng/trường hợp.
- Huyện Vĩnh Thạnh: 2.500.000 đồng/trường hợp.
- Các huyện Phù Mỹ, Phù Cát, Tây Sơn: 2.000.000 đồng/trường hợp.
- Thị xã An Nhơn, huyện Tuy Phước và huyện Vân Canh: 1.500.000 đồng/trường hợp.
- Các xã: Nhơn Hải, Nhơn Hội, Nhơn Lý và khu vực Hải Minh thuộc phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn: 2.500.000 đồng/trường hợp; xã đảo Nhơn Châu, thành phố Quy Nhơn: 6.500.000 đồng/trường hợp.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn Ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý.

4. Thời gian áp dụng: Từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 27 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 06 tháng 8 năm 2021. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy (b/cáo), TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị;
- Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu VT, hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng